TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 113 /2020/HS- ST
Ngày: 24- 7 -2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiển

2. Bà Nguyễn Thị Dung

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:**

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên**.**

Ngày 24/7/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/HSST ngày 15/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/QĐXXST-HS ngày 01/72020 đối với bị cáo:

LÝ VĂN H, sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT: thôn CĐ, xã CT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Cao Lan; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn B và bà Lục Thị S. Gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ ba, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 06/QĐ- XPVPHC ngày 20/5/2014, của Chủ tịch UBND xã CT, SD, Tuyên Quang xử phạt hành chính Lý Văn H về hành vi gây rối trật tự công cộng; Bản án số 36/2016/HSST ngày 17/6/2016, của Toà án nhân dân huyện SD, Tuyên Quang xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2017, ngày 13/01/2017 đã nộp án phí. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn H: Bà Lưu Thị Ngọc L, luật sư thuộc Văn phòng luật sư HL và Cộng sự, đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1965. Vắng mặt

Trú tại: Số 277, NĐT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội.

* Những người làm chứng:

- Chị Bùi Như H, sinh năm 1981. Vắng mặt

Trú tại: Số 261, NĐT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957. Vắng mặt

Trú tại: Số 211, NXQ, thị trấn TQ, GL, Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964. Vắng mặt

Trú tại: Tổ dân phố CT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1982. Vắng mặt

Trú tại: Tổ dân phố CT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội.

- Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1972. Vắng mặt

Trú tại: Số 7, ngõ 150, TDP CT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 16/11/2019, Công an huyện GL nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc phát hiện Lý Văn H có hành vi sử dụng dao khua, đe doạ, la hét ở khu vực thị trấn TQ, GL, Hà Nội. Cơ quan Công an đã tổ chức lực lượng để khống chế Lý Văn H.

Quá trình điều tra xác định được nội dung vụ án như sau: Khoảng 22 giờ ngày 15/11/2019 đến 06 giờ ngày 16/11/2019, Lý Văn H sử dụng ma tuý tại phòng trọ ở NQ, VL, Hưng Yên. Sau khi sử dụng ma tuý xong, H đi bộ đến quán bán hàng ăn của chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1965, trú tại: số nhà 227 NĐT, tổ dân phố VP, thị trấn TQ, GL, lấy một con dao bằng kim loại, dài 40 cm, chuôi dao dài 15 cm, thân dao dài 25 cm, rộng 06 cm đi ra đường Quốc lộ 5 đi theo hướng Hải Phòng đi Hà Nội khua dao làm cho người tham gia giao thông trên đường hoảng sợ. Trên đường H đi vào chùa PL tại tổ dân phố CT, TQ, GL cầm dao la hét, chửi bới, có lúc quay lại đuổi theo người đi đường khiến người tham gia giao thông sợ nên phải quay đầu xe không dám tiếp tục tham gia giao thông, sau đó H đi lên lan can tầng 2 của Chùa la hét, chửi bới, dùng con dao đang cầm trên tay tự chặt đốt 1, 2 ngón 2 và đốt 3 ngón 5 bàn tay trái. H được các cơ quan chức năng tiếp cận để vận động, thuyết phục nhưng H không thực hiện mà tiếp tục cầm dao nhảy qua mái nhà của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 (ở số 211, NXQ, TT TQ, GL) khua khoắng, la hét vứt dao xuống đường, sau đó trèo lên tấm biển tôn xanh quảng cáo tại ngõ

213 NXQ, TQ, GL tiếp tục kêu gào. Đến khoảng 14 giờ 20 phút, Hùng được các cơ quan chức năng đưa xuống và đưa đến Bệnh viện Đa khoa GL khám điều trị.

Tại thời điểm xảy ra sự việc, hành vi của bị can Hùng gây hoang mang, hoảng loạn, sợ hãi trong nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa bàn; nhân dân đã tập trung đông đúc về người và phương tiện dẫn đến việc ách tắc giao thông từ 09 giờ 20 phút đến 14 giờ 30 phút cùng ngày. Đội Cảnh sát giao thông- trật tự Công an huyện GL phối hợp Công an thị trấn TQ và các đơn vị nghiệp vụ phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện để thực hiện việc phân luồng, chuyển hướng giao thông, đảm bảo an ninh trật tự.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại, dài 40 cm, chuôi dao dài 15 cm, thân dao dài 25 cm, rộng 06 cm.

Tại bản Kết luận giám định số 149 ngày 28/4/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Lý Văn H có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Lý Văn H có biểu hiện rối loạn loạn thần trực tiếp do sử dụng chất gây ảo giác/Hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.5/F19.2. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bị can Lý Văn H có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý hiện đang cai trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.21. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với 01 con dao bằng kim loại, dài 40 cm, chuôi dao dài 15 cm, thân dao dài 25 cm, rộng 06 cm là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim L, chị L không đề nghị gì về dân sự và không nhận lại con dao.

Chùa PL tại tổ dân phố CT, thị trấn TQ, GL, theo đại diện nhà chùa là nhà sư TTH chùa PL không có thiệt hại về tài sản nên không đề nghị về dân sự.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 31/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Lý Văn H về tội Gây rối trật tự công cộng theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn H không khai báo về hành vi phạm tội của mình, không trình bày đến những vấn đề gì liên quan đến hành vi phạm tội của mình mặc dù đã được Hội đồng xét xử giải thích pháp luật, công bố các lời khai; đại diện Viện kiểm sát đã chỉ cho bị cáo xem về bản ảnh hiện trường, tình trạng

thương tích của bị cáo thì bị cáo đều thừa nhận là đúng; luật sư bào chữa cho bị cáo giải thích tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà pháp luật quy định, nhưng bị cáo vẫn không khai báo gì, không thể hiện sự ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 318; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lý Văn H từ 36 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con con dao bằng kim loại dài 40cm.

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa sau khi đánh giá về điều kiện, hoàn cảnh của gia đình bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và điều luật viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ các tình tiết vụ án; Ngoài ra bị cáo nhận thức hạn chế do là người dân tộc Cao Lan, gia đình thuộc hộ nghèo, tại thời điểm phạm tội thì mất năng lực hành vi do sử dụng ma túy; gia đình có công với cách mạng vì bác ruột là liệt sĩ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt với mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn H không khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 08 giờ đến 14 giờ 20 phút ngày 16/11/2019, bị cáo Lý Văn H có hành vi dùng dao khua đe doạ người đi đường, la hét, gây ách tắc giao thông làm mất trật tự, an ninh công cộng tại khu vực đường NXQ, thị trấn TQ, GL, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã

cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng, vi phạm điểm b, c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Kết luận giám định số 149 ngày 28/4/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *"Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Lý Văn H có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Lý Văn H có biểu hiện rối loạn loạn thần trực tiếp do sử dụng chất gây ảo giác/Hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.5/F19.2. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"

Theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự :*"Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự".*

Như vậy, Lý Văn H vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo có bác ruột là liệt sĩ, gia đình thuộc diện hộ nghèo, người dân tộc Cao Lan đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã có 01 tiền sự về cùng loại tội Gây rối trật tự công cộng năm 2014, đã bị xử phạt hành chính; Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện SD xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo có nhân thân xấu.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo dùng dao khua, đe dọa người đi đường, la hét, trèo lên lan can chùa, leo sang mái nhà dân,… gây hoang mang lo sợ cho nhiều người dân dọc trục đường NXQ, thị trấn TQ và người dân đi lại qua khu vực này; gây ách tắc giao thông trong thời gian dài. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

* Phần bào chữa của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo về hành vi thành khẩn khai báo tại cơ quan điều tra theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp nên không được chấp nhận vì tại phiên tòa bị cáo không khai báo về hành vi của mình, mặc dù đã được

Hội đồng xét xử, luật sư, đại diện Viện kiểm sát giải thích về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi xem bản ảnh, hỏi về thương tích do bị cáo tự gây ra bị cáo đều khai báo và xác định là đúng. Vì vậy, bị cáo không khai báo về hành vi của mình, kể cả trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội (khi đó không mất năng lực hành vi) là thể hiện thái độ không thành khẩn, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các đề nghị khác có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận trong quá trình nghị án.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy con dao thu giữ khi bị cáo phạm tội.

[5] Về dân sự: Không phải giải quyết vì bà L không yêu cầu nhận lại hay bồi thường con dao bị cáo đã lấy của bà.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Lý Văn H** phạm tội: " Gây rối trật tự công cộng"

Căn cứ vào:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 318; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 13 Bộ luật Hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn H 30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, rộng khoảng 6cm (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 15/6/2020)

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh